

Bản án số: **468/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 30/7/2020.

V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông

Bà Nguyễn Thị Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân quận H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 378/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc: Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/QĐXX-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Hà Thu D, sinh năm 1993; HKTT: A.. Đô thị V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: P2111 - V1 Chung cư Victoria Văn Phú, phường Phú La, quận H, thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

Bị đơn: Anh Trần Hồng V, sinh năm 1988; HKTT: A.. Đô thị V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: P.. Chung cư V, phường Phú La, quận H, thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn -Chị Trịnh Hà Thu D trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và Anh Trần Hồng V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V ngày 24/12/2016. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về chung sống tại A.. Đô thị V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Đến năm 2019 thì về sống tại P.. Chung cư V, phường Phú La, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được hơn 1

năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên có những bất đồng về tính cách và quan điểm sống. Vợ chồng chị từ lâu không có sự quan tâm chia sẻ với nhau trong cuộc sống hàng ngày. Mỗi lần vợ chồng cãi nhau, anh V thường bỏ đi từ 1 tuần đến 1 tháng không về nhà, không có trách nhiệm gì với gia đình. Anh V còn có tính bạo lực, dù chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhưng anh đã đánh chị, gây tổn thương về tinh thần cho vợ và con nhỏ. Mâu thuẫn kéo dài không cải thiện được nên hai vợ chồng ly thân từ cuối tháng 11/2019. Quá trình ly thân, bản thân chị đã nhiều lần chủ động nói chuyện đề hai vợ chồng hàn gắn với nhau, và nhắc nhở anh V về việc thăm nom, chăm sóc con trai, nhưng anh V không quan tâm. Tuy sống cùng một tòa nhà chung cư nhưng anh V không đến thăm vợ con và không có động thái gì để cải thiện tình cảm vợ chồng, thậm chí còn tiếp tục xúc phạm chị và bố mẹ chị. Đến nay, xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị D xin được ly hôn Anh Trần Hồng V.

- *Về con chung:* Vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Trần Đức H, sinh ngày 30/01/2018. Hiện cháu H đang cùng mẹ tại nhà ông bà ngoại. Khi ly hôn nguyện vọng của chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và đề nghị anh V cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng.

- *Về tài sản, công sức, công nợ chung:* Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn -Anh Trần Hồng V trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh và Chị Trịnh Hà Thu D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, Hà Đông, Hà Nội ngày 24/12/2016. Hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến ly thân. Tuy nhiên, theo anh đó là những mâu thuẫn nhỏ do vợ chồng chưa hiểu nhau và chưa có cách giải quyết thấu đáo nên mâu thuẫn vẫn còn tồn tại. Bản thân anh xác định mình có bạo lực với vợ 1 lần là sai và đã xin lỗi chị D cũng như gia đình chị D nhưng chị D vẫn còn giận. Nay anh xác định vẫn còn tình cảm với chị D và không muốn con cái thiếu thốn tình cảm cùng sự chăm sóc của bố. Nay chị D xin ly hôn anh không đồng ý.

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu, sinh ngày 30/01/2018. Cháu hoàn toàn khỏe mạnh, phát triển bình thường. Hiện con đang ở cùng mẹ tại nhà ông bà ngoại. Nếu chị D kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị được nuôi con chung, không yêu cầu chị D cấp dưỡng. Trường hợp chị D nuôi con anh sẽ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản, công sức, công nợ chung: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Trịnh Văn C, bà Hà Thị M (là bố mẹ đẻ chị D) có đơn trình bày: Nếu trường hợp chị D, anh V ly hôn thì ông bà cam kết cho chị D và cháu H ở tại nhà đất của ông bà lâu dài.

Tại đơn của bà Lê Thị Bảo N (mẹ đẻ anh V) trình bày có biết việc mâu thuẫn của hai vợ chồng D, V là sự khác biệt về tính cách, quan điểm sống, về cách nuôi dạy và chăm sóc con. Hai gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay anh, chị ly hôn, bà không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật, nếu anh V nuôi con thì bà sẽ tạo điều kiện và hỗ trợ mọi mặt cho anh V và cháu H.

Tại biên bản xác minh tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng anh V, chị D ngày 20/7/2020, UBND phường P cung cấp: Anh V và chị D chung sống cùng nhau tại địa chỉ P.. chung cư V, phường P từ giữa năm 2019. Quá trình chung sống anh V, chị D không thể hiện mâu thuẫn ra bên ngoài nên hàng xóm và chính quyền địa phương không nắm được. Hiện anh V ở địa chỉ P2501 còn chị D chuyển đến P2111 cùng Tòa .. chung cư V... Nay chị D có đơn xin ly hôn với anh V, đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết.

Tại phiên tòa, chị D giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện, xin được ly hôn anh V và được trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000đ/tháng. Anh V không đồng ý ly hôn. Nếu phải ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con; trường hợp chị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng và đề nghị được đảm bảo quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung của anh đối với con.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Xét thấy vợ chồng chị D, anh V có mâu thuẫn và vợ chồng đã có thời gian sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D, cho chị D được ly hôn anh V; Đề nghị giao cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì cháu H còn nhỏ chưa đủ 3 tuổi, đang ở ổn định cùng mẹ; Ghi nhận sự tự nguyện của anh V cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đ/tháng. Về tài sản, công sức và công nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí, chị D

phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật, anh V phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật về việc cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Chị Trịnh Hà Thu D khởi kiện xin ly hôn Anh Trần Hồng V nên đây là tranh chấp về việc Ly hôn. Hiện anh V đang trú tại địa chỉ P.. Chung cư V, phường Phú La, quận H, thành phố Hà Nội, do đó theo quy định tại các điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Về nội dung:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Hà Thu D và Anh Trần Hồng V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận H, thành phố Hà Nội ngày 24/12/2016 theo đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp.

Trên cơ sở lời khai của chị D, anh V và những tài liệu thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng ly thân từ cuối năm 2019. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về tính cách và quan điểm sống. Cuộc sống chung đã không có sự cảm thông và chia sẻ với nhau trong một thời gian dài. Mặc dù anh, chị đã có một số lần gặp nhau nói chuyện và Tòa án đã kiên trì hòa giải để anh chị về đoàn tụ nhưng vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung để giải quyết các mâu thuẫn. Anh chị đã có một thời gian sống ly thân, không còn quan hệ tình cảm vợ chồng, không còn thực hiện nghĩa vụ vợ chồng với nhau nữa. Cho đến thời điểm hiện tại, hai bên cũng không tìm được biện pháp nào để hàn gắn tình cảm, quay về đoàn tụ với nhau. Như vậy, mục đích hôn nhân giữa chị D và anh V không đạt được trên thực tế. Nay chị D xin ly hôn là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị, cho Chị Trịnh Hà Thu D được ly hôn Anh Trần Hồng V.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Đức H, sinh ngày 30/01/2018, cháu phát triển khỏe mạnh bình thường. Hiện cháu đang do chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, chị D và anh V cùng xin được nuôi con.

Xét thấy, cả hai anh chị đều có nghề nghiệp, có thu nhập ổn định và đều có điều kiện để nuôi con chung. Tuy nhiên, hiện nay cháu H chưa đủ 36 tháng tuổi cần được sự chăm sóc của người mẹ và hiện đang được mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định. Nên giao cháu H cho chị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là hợp lý và đúng theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D đề nghị anh V cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị D 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đến đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Xét thấy, đây là nguyện vọng của chị D và sự tự nguyện anh V nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Chị D và anh V đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[4]. Về án phí: Chị D phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp). Anh V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Trịnh Hà Thu D đối với và Anh Trần Hồng V. Cho Chị Trịnh Hà Thu D được ly hôn Anh Trần Hồng V.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Trần Đức H, sinh ngày 30/01/2018. Giao cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trịnh Hà Thu D phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (chị D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0009156 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội); anh Trịnh Hồng Vũ phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thoa